

Số: 02/2020/QĐST-DS

P, ngày 10 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* bà Liêng Thị Hồng Hoa

*Thư ký phiên họp:* bà Đinh Thanh Thảo

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên họp:* ông Tạ Bá Nhịn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2019 về việc “*Tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2020/QĐST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm: 1990, trú tại: tổ Y, ấp A, xã X, huyện P, thành phố Cần Thơ - Có mặt.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Huỳnh Kim B, sinh năm: 1995, trú tại: tổ Y, ấp A, xã X, huyện P, thành phố Cần Thơ - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu ngày 16 tháng 4 năm 2019 và lời trình bày tại phiên họp của ông Nguyễn Tuấn V: ông và bà Huỳnh Kim B kết hôn được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn nên đã ly thân từ tháng 10/2013. Sau đó bà Kim B bỏ địa phương đi nên ông không rõ tin tức của bà Kim B từ tháng 3/2014. Ông đã đăng báo và đăng tin tìm kiếm bà Kim B trên báo đài nhưng vẫn không biết tin tức gì về nơi ở hiện nay của bà Kim B. Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện P tuyên bố bà Huỳnh Kim B mất tích để ông làm thủ tục ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: việc tuân theo pháp luật của thẩm phán từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp là đúng quy định của pháp luật. Đối với nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà Huỳnh Kim B bỏ địa

phương đi từ tháng 3/2014 đến nay (có xác nhận của Công an xã X), mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực là bà Kim B còn sống hay đã chết, do đó, đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Tuấn V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện P nhận định:

[1] Về tố tụng: ông Nguyễn Tuấn V có đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Huỳnh Kim B, bà Kim B có nơi cư trú cuối cùng thuộc tổ Y, ấp A, xã X, huyện P, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P.

[2] Về quan hệ giữa người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông V và bà Kim B là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 87/HT, quyển số I/2013 tại Ủy ban nhân dân xã X.

[3] Theo nội dung yêu cầu của ông Nguyễn Tuấn V cùng các chứng cứ có trong hồ sơ xác định ông V và bà Kim B kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện P vào ngày 05/6/2013. Bà Kim B đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã X, huyện P từ ngày 15/7/2013. Theo lời ông V trình bày, tháng 10/2013 bà Kim B bỏ nhà đi, ông đã tìm gặp vợ ông ở Cà Mau một lần, sau đó thì không còn liên lạc được với bà Kim B.

[4] Theo xác nhận của Công an xã X vào ngày 20/3/2019 thì bà Kim B đã bỏ nhà đi từ tháng 3/2014. Ông V là chồng, đăng ký thường trú cùng địa chỉ nhưng cũng không thể liên lạc được với bà Kim B, đồng thời không rõ nơi cư trú hiện nay của vợ ông. Ông V đã thông báo tìm kiếm bà Huỳnh Kim B đăng trên phương tiện thông tin đại chúng để bà Kim B đang ở đâu biết về giải quyết vấn đề hôn nhân gia đình với ông. Tuy nhiên, đến nay hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên vẫn không có tin tức gì của bà Kim B. Như vậy, bà Huỳnh Kim B đã biệt tích trên 02 năm liền, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực là bà Kim B còn sống hay đã chết. Do đó, yêu cầu của ông V là có cơ sở chấp nhận. Ông V không có yêu cầu quản lý tài sản của bà Kim B.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 27, Điều 35, Điều 370, Điều 372 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Tuấn V.

Tuyên bố mất tích đối với bà Huỳnh Kim B, sinh năm 1995, nơi cư trú cuối cùng tại tổ Y, ấp A, xã X, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông V nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 005417 ngày 13/5/2019 thành lệ phí.

3. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày./.

**Nơi nhận:**

- VKSND H. P;
- Chi cục THADS H. P;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Liêng Thị Hồng Hoa**